

# GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG - Tín ngưỡng hồn Việt và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc

NGUYỄN VĂN THANH

Đền Hùng nằm trên vùng đất là Kinh đô của nhà nước Văn Lang xưa, in đậm những sự tích ngợi ca công cha, nghĩa mẹ. Công đức của các vua Hùng như non cao, biển rộng. Đối với kiều bào Việt Nam sinh sống khắp nơi trên thế giới, giỗ Tổ Hùng Vương như một biểu tượng của sự cố kết cộng đồng. Sau 6 năm trở thành Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ngày càng góp phần củng cố thêm niềm tin, niềm tự hào và đạo lý “uống nước nhớ nguồn”.

**T**heo tục truyền, cuối đời Vua Hùng thứ 18, sau khi giành được ngôi báu, Vua Thục An Dương Vương dựng cột đá thờ trên núi Hy Cương, nơi tọa lạc kinh đô của các Vua Hùng, nguyện sẽ đời đời cha truyền con nối phụng thờ 18 đời Vua Hùng. Cổng đền Lớn (Đại môn) dưới chân núi, bức đại tự “Cao sơn cảnh hành” Đức hạnh cao minh. Vượt qua 225 bậc xi măng, khách đến đền Hạ, nơi Âu Cơ sinh bọc trăm trứng nở ra trăm con, con trưởng làm vua (gọi là

Hùng Vương), định đô ở Phong Châu.

Từ đền Hạ chúng ta lên đền Trung, nơi ngày xưa các vua Hùng thường lui tới bàn việc nước cùng Lạc hầu, Lạc tướng. Cũng tại đây, Lang Liêu, chàng hoàng tử nghèo, hiếu trung đã dâng lên vua cha nhân ngày Tết cả những tấm bánh chưng, bánh dày, do mình làm ra bằng hạt gạo trồng được. Sau đền Trung là đền Thượng, nơi vua Hùng thường cùng các lão làng lập đoàn tế trời đất, cầu thần Lúa.

Từ đền Thượng, phóng mắt nhìn về phía trước, khách chiêm ngưỡng 99 ngọn núi nhỏ, hình bầy voi hướng về núi Mẹ - Nghĩa Lĩnh - uy nghiêm, riêng một con quay lại, “ăn ở ra lòng riêng tư” đã bị mất đầu, mãi mãi phải lia bầy đàn, nguồn cội. Bài học bằng đá cho tới nay vẫn còn có giá trị nhắc nhở hậu thế về lòng hiếu nghĩa ở đời. Trở xuống đền Hạ, chệch về phía Đông Nam là đền Giếng. Trong đền có giếng Ngọc, nước trong như tên gọi, xưa kia hai công chúa Tiên Dung và Ngọc Hoa, con vua Hùng thứ 18 hằng ngày soi bóng, chải tóc, vấn khăn.

Ngược theo dòng lịch sử, tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương dù được tổ chức dưới hình thức sơ khai nhất cũng đã cách đây mấy ngàn năm. Để ghi nhớ công ơn các Vua Hùng có công khai thiên, lập địa, năm Hồng Đức thứ

nhất (1470), ngọc phả của triều đình Lê Thánh Tông đã ghi chép: “Từ nhà Đinh, nhà Lê, nhà Lý, nhà Trần đến triều đình ta bây giờ là Hồng Đức Hậu Lê vẫn cúng hương khói ở Đền Hùng. Những ruộng đất từ xưa dùng vào việc cúng tế vẫn không thay đổi. Nhân dân toàn quốc đến lễ bái ở Đền Hùng để tưởng nhớ công ơn xây dựng nước nhà của các Thánh tổ ngày xưa”.

Kể từ năm 1922, Đền Hùng được xây dựng như quy mô hiện có. Nhà Nguyễn quyết định lấy 10 tháng 3 âm lịch hằng năm làm ngày triều đình tế lễ các vua Hùng. Cũng chính vì thế, dân gian nước ta mới có câu:

*Dù ai đi ngược về xuôi*

*Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba.*

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, ngày 10 tháng 3 âm lịch năm Bính Tuất (1946) là ngày giỗ Tổ đầu tiên dưới chính quyền cách mạng. Trong ngày đó, cụ Huỳnh Thúc Kháng được Chính phủ cử chủ trì lễ dâng hương tại đền Hùng. Cụ mặc áo the, đội khăn xếp, khăn vái theo phong tục lễ cổ truyền.

Cũng vào dịp này, cụ Huỳnh còn dâng lên bàn thờ Tổ ấm bản đồ Việt Nam và thanh kiếm, là hai vật báu, thể hiện ý chí bảo vệ đất nước của Chính phủ và nhân dân ta.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp, dù có ▶



► chiến tranh thì cứ đến ngày 10 tháng 3 âm lịch hằng năm, nhân dân địa phương chung quanh đền Hùng lại thấp hương tưởng nhớ công ơn các vua Hùng.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, một đơn vị bộ đội thuộc "Đại đoàn quân tiên phong" trên đường về tiếp quản Thủ đô Hà Nội được gặp Bác Hồ chính ngay tại đền Hùng. Trong câu chuyện thân mật với bộ đội tại Đền Hùng, Bác nói: "Ngày xưa các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước". Lời căn dặn của Bác không chỉ nói với Đại đoàn 308 mà còn nói với toàn quân, toàn dân; không chỉ nói với thế hệ ngày ấy, thế hệ hôm nay mà còn nói với các thế hệ mai sau. Một lời nói vang vọng thiên thu, trường tồn với đời đời con cháu.

Từ khi tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; Hát Xoan được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp, mỗi con dân đất Việt chúng ta càng thêm thấu hiểu dấu thời gian là dòng chảy vô

tận, nhưng giá trị trường tồn của ngày Giỗ Tổ Hùng Vương vẫn đang không chỉ tiếp tục bồi đắp nuôi dưỡng cho mỗi tâm hồn con dân đất Việt, mà còn được thế giới tôn vinh, giữ gìn như một biểu tượng thiêng liêng, là nơi hội tụ niềm tin, lòng tự hào về truyền thống và khát vọng vươn lên của một đất nước trải qua bao thăng trầm biến thiên của lịch sử đang vươn lên khẳng định vị thế và tầm cao mới.

Năm nay, Giỗ Tổ Hùng Vương sẽ được tổ chức trong 5 ngày, từ ngày 21 - 25/4/2018 (tức từ ngày 6 - 10/3 năm Mậu Tuất), do tỉnh Phú Thọ chủ trì, có sự tham gia của 4 tỉnh là Thái Nguyên, Quảng Nam, Bình Dương và Kiên Giang. Các hoạt động được tổ chức trong phạm vi Khu Di tích lịch sử Đền Hùng, thành phố Việt Trì và các xã vùng ven Đền Hùng; các di tích thờ Hùng Vương và các danh nhân, danh tướng thời Hùng Vương trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó, trung tâm của Lễ hội là Khu Di tích lịch sử Đền Hùng và thành phố Việt Trì. Theo kế hoạch, các tỉnh góp giỗ sẽ tham gia hoạt động phục vụ lễ hội gồm: Tiến dâng lễ vật Giỗ Tổ Hùng Vương; đóng góp kinh phí tổ

chức Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và kinh phí tu bổ, tôn tạo Khu Di tích Lịch sử Đền Hùng; tham gia Lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng tại Đền Thượng; tham gia Hội thi gói bánh chưng, già bánh dày; trưng bày, giới thiệu sản vật đặc trưng của địa phương tại Hội chợ Hùng Vương, TP Việt Trì; biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp...

Có thể nói, Giỗ Tổ Hùng Vương là ngày hội quần tụ, ca ngợi sự thịnh vượng nòi giống, là biểu tượng của tinh thần cộng đồng, nhắc nhở mỗi một chúng ta hôm nay là phải làm rạng rỡ sự nghiệp ông cha, khẳng định vị trí của Việt Nam trên trường quốc tế, đóng góp thiết thực vào sự phát triển phồn thịnh bền vững của đất nước. Còn nhớ, trong các luận giải nghiên cứu của mình, học giả Đào Duy Anh cho rằng: "Việc tế tự tổ tiên không phải chỉ cốt cho linh hồn tổ tiên khỏi khổ mà còn có ý nghĩa sâu xa hơn nữa là nhớ ơn tổ tiên và lưu truyền nòi giống mãi về sau; cho nên ta có thể cho rằng tế tự tổ tiên là lấy duy trì chủng tộc làm mục đích" (Đào Duy Anh - *Việt Nam Văn hóa sử cương*, Nhà xuất bản VHTT, H, 2000 - trang 250). □